

Số: 50/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 29 tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri  
gửi đến Kỳ họp thứ Tư và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII  
chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện Chương trình số 113/CTr-HĐND ngày 12/01/2022 về chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh năm 2022; Kế hoạch số 166/KH-HĐND ngày 17/5/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về việc giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Tư và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm; ngày 29/6/2022 Thường trực HĐND tỉnh tiến hành giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Trên cơ sở xem xét Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh; Văn bản số 1632/GLPC-KD+KT+KHVT ngày 27/4/2022 của Công ty Điện lực Gia Lai về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Tư và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII; báo cáo kết quả giám sát của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh<sup>1</sup> ứng cử tại các huyện, thị xã, thành phố; kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu tại phiên họp, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát như sau:

**A. KẾT QUẢ GIÁM SÁT**

**I. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CÁC KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI GỬI ĐẾN  
KỲ HỌP THỨ HAI, HĐND TỈNH KHÓA XII: Có 08 kiến nghị**

Qua giám sát, Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành và địa phương có liên quan giải quyết xong 03/08 kiến nghị, 01/08 kiến nghị đã giải quyết xong một phần nhưng chưa dứt điểm, còn 04/08 kiến nghị chưa giải quyết, cụ thể như sau:

**1. Kiến nghị đã được giải quyết: 03/08 kiến nghị<sup>2</sup> (chiếm tỷ lệ 37,5%).**

Tuy nhiên, qua giám sát Thường trực HĐND đề nghị UBND tỉnh lưu ý nội dung sau:

Kiến nghị số 01 trang 01 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ thi công công trình sửa chữa, nâng cấp Tỉnh lộ 666. Đồng thời, để thuận lợi cho người dân đi vào khu sản xuất, đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí, phân bổ kinh phí xây dựng cầu treo dân sinh cho người dân làng Pyầu, xã Lơ Pang,*

<sup>1</sup> Pleiku, An Khê, Ia Grai, Chu Prông, Chu Puh, Chu Sê, Đak Pơ, Đức Cơ, Ia Pa, Phú Thiện

<sup>2</sup> Gồm các kiến nghị: Số 01 (trang 01), số 05 (trang 03), số 06 trang 03 tại Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh.

*huyện Mang Yang (Cử tri huyện Mang Yang).*

*- Đối với nội dung kiến nghị bô trí, phân bổ kinh phí xây dựng cầu treo dân sinh cho người dân làng Pyâu, xã Lơ Pang, huyện Mang Yang: Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Mang Yang giải quyết.*

**2. Kiến nghị đã giải quyết xong một phần nhưng chưa dứt điểm: 01/08 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 12,5%), cụ thể:**

Kiến nghị số 08 trang 04 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Vừa qua UBND tỉnh, các sở ngành yêu cầu thu hồi lại kinh phí đã hỗ trợ trồng rừng trên diện tích bị chết không đảm bảo mật độ theo Thông tư 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (Diện tích cây trồng đạt từ 85% mật độ thiết kế trở lên: Nghiêm thu và chi trả 100% diện tích; diện tích cây trồng đạt từ 50% - 85% mật độ thiết kế: Nghiêm thu thanh toán theo tỷ lệ cây sống; diện tích cây trồng đạt dưới 50% mật độ thiết kế: Không nghiêm thu). Đây là một vấn đề rất khó khăn đối với bà con tham gia trồng rừng trên địa bàn huyện (đa số là người đồng bào DTTS tại chỗ đời sống rất khó khăn). Do đó, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo các sở ngành khẩn trương nghiên cứu cây trồng rừng phù hợp để hướng dẫn cho huyện triển khai công tác trồng rừng năm 2021. Đồng thời, không thu hồi kinh phí trồng rừng đối với các hộ được vận động tham gia trồng rừng từ năm 2017-2020 (Cử tri huyện Chu Puh). Kiến nghị này gồm 02 nội dung:*

*Nội dung kiến nghị nghiên cứu cây trồng rừng phù hợp để hướng dẫn cho huyện triển khai công tác trồng rừng đã giải quyết xong.*

*Về kiến nghị không thu hồi kinh phí trồng rừng đối với các hộ được vận động tham gia trồng rừng từ năm 2017-2020:*

Đến thời điểm giám sát, UBND huyện Chu Puh chưa rà soát, tổng hợp diện tích không đạt tiêu chuẩn nghiêm thu đối với diện tích rừng trồng qua các năm 2017, 2018, 2019, 2020 và chưa xác định nguyên nhân cụ thể đối với diện tích rừng trồng không đạt, do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không có cơ sở để xuất UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chính phủ để không thu hồi kinh phí trồng rừng đối với các hộ dân tham gia trồng rừng trên địa bàn huyện từ năm 2017 đến năm 2020.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Chu Puh rà soát, tổng hợp diện tích không đạt tiêu chuẩn nghiêm thu đối với diện tích rừng trồng qua các năm 2017, 2018, 2019, 2020 để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chính phủ.

**3. Kiến nghị chưa giải quyết: 04/08 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 50%), cụ thể:**

3.1. Kiến nghị số 02 trang 01 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Hiện nay các đập chứa nước tại xã Đăk Trôi, xã Ayun và xã Đak Jơ Ta, huyện Mang Yang đã xuống cấp, hệ thống mương thủy lợi bị hư hỏng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng có kế hoạch khảo sát, lập dự toán, đề nghị Trung ương bố trí kinh phí đầu tư 02 đập dâng tích nước và hệ thống kênh mương tưới tiêu cho 90 ha cánh đồng xã Ayun, 113 ha cánh đồng xã Đak Jơ Ta, 150 ha cánh đồng xã Đăk Trôi, giúp người dân có điều kiện làm 01 vụ lúa, 02 vụ hoa màu, nhằm nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống (Cử tri huyện Mang Yang).*

3.2. Kiến nghị số 03 trang 01 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022

của UBND tỉnh): *Trên tuyến đường từ Trung tâm xã Yang Nam đi làng Hngā (tuyến đường dọc theo Sông Ba) do ảnh hưởng nước từ Sông Ba và các lưu vực ở thượng lưu chảy về, có một số ngầm tràn qua các suối vào mùa mưa lũ nước ngập, chảy xiết, thường xuyên bị chia cắt cục bộ, gây khó khăn cho việc đi lại của Nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh xem xét các nguồn vốn đầu tư từ Trung ương hoặc địa phương quan tâm đầu tư 03 cầu dân sinh để phục vụ cho nhu cầu đi lại và đảm bảo an toàn cho người dân khi qua khu vực này trong mùa mưa bão (Cử tri huyện Kông Chro).*

**3.3. Kiến nghị số 04 trang 02 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh):** *Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí kinh phí đầu tư cầu bê tông xi măng qua khu sản xuất Tây sông Ba thuộc xã Đông, huyện Khang (thay thế cầu treo đầu tư từ năm 2001 đến nay đã hư hỏng, xuống cấp), để phục vụ đi lại và vận chuyển hàng hóa cho hơn 2.000 ha đất sản xuất nông nghiệp của Nhân dân và trên 200 hộ đồng bào Bahnar của 02 làng thuộc thôn 6 xã Đông, huyện Khang (Cử tri huyện Khang).*

**Đối với các kiến nghị 3.1, 3.2, 3.3:** Thường trực HĐND tỉnh đã có ý kiến, kiến nghị tại Báo cáo số 27/BC-HĐND ngày 06/12/2021. Tuy nhiên, đến thời điểm giám sát, các kiến nghị này UBND tỉnh chưa giải quyết.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, giải quyết nội dung kiến nghị này.

**3.4. Kiến nghị số 07 trang 4 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh):** *UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì hoàn chỉnh nội dung hồ sơ, đề xuất UBND tỉnh về việc mở rộng khuôn viên Trạm Y tế phường Hoa Lư, nhằm đạt chuẩn Quốc gia. Tuy nhiên đã nhiều năm nhưng Trạm Y tế phường vẫn chưa được mở rộng, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân. Do đó, đề nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết (Cử tri thành phố Pleiku).*

Thường trực HĐND tỉnh đã có ý kiến, kiến nghị tại Báo cáo số 27/BC-HĐND ngày 06/12/2021.

Ngày 31/12/2021, UBND tỉnh đã có Văn bản số 2211/UBND-CNXD về việc giao UBND thành phố Pleiku tổ chức lập quy hoạch phân khu đô thị giai đoạn 2022-2023, trong đó có quy hoạch phân khu xây dựng phường Hoa Lư. Tuy nhiên, đến thời điểm giám sát, UBND thành phố vẫn chưa triển khai thực hiện xong.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố Pleiku đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch phân khu, sớm hoàn thiện các quy trình, thủ tục giao đất để triển khai mở rộng Trạm Y tế phường Hoa Lư.

## II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CÁC KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI GỬI ĐEN KỲ HỌP THỨ TƯ, HĐND TỈNH KHÓA XII: Có 43 kiến nghị

### 1. Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh 41 kiến nghị

Qua giám sát, Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành và địa phương có liên quan giải quyết xong 31/41 kiến nghị, 05/41 kiến nghị đã giải quyết xong một phần nhưng chưa dứt điểm, còn 05/41 kiến nghị chưa giải quyết, kết quả như sau:

#### 1.1. Kiến nghị đã được giải quyết: 31/41 kiến nghị<sup>3</sup> (chiếm tỷ lệ 75,6%).

<sup>3</sup> Gồm các kiến nghị: Số 01 (trang 06), số 02 (trang 06), số 04 (trang 08), số 07 (trang 10), số 08

Tuy nhiên, qua giám sát Thường trực HĐND đề nghị UBND tỉnh lưu ý một số nội dung sau:

**1.1.1.** Kiến nghị số 19 trang 18 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh Nghị quyết số 131/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 về “Quy định mức hưởng phụ cấp hằng tháng của thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân khi làm nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai”, không nên quy định bằng số tiền cụ thể mà nên quy định mức hưởng bằng hệ số so với mức lương cơ sở. Đồng thời nên tăng mức hưởng của Thôn đội trưởng bằng với mức hưởng của người thực hiện công việc trực tiếp ở thôn như: Công an viên, chi hội trưởng các chi hội đoàn thể” (Cử tri thành phố Pleiku)*

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về quy định mức hưởng phụ cấp hằng tháng của thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân khi làm nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Gia Lai để có cơ sở kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định mức hưởng phụ cấp hằng tháng của Thôn đội trưởng bằng “số tiền cụ thể” thay vào đó quy định bằng “mức hệ số so với mức lương cơ sở” được quy định tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ.

**1.1.2.** Kiến nghị số 26 trang 24 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Việc tổ chức mua sắm trang thiết bị tập trung trên địa bàn tỉnh có một số bất cập, hạn chế, chất lượng thấp, hiệu quả sử dụng kém, tiến độ thực hiện rất chậm, gây khó khăn trong công tác bảo hành, sửa chữa. Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp (Cử tri huyện Phú Thiện)*

Qua giám sát nhận thấy kiến nghị của cử tri là phù hợp với thực tiễn, đề nghị Ban Quản lý các Dự án đầu tư xây dựng tinh tiếp thu kiến nghị nêu trên của cử tri.

Đồng thời, để nâng cao chất lượng trong hoạt động mua sắm trang thiết bị tập trung trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh giao Ban Quản lý các Dự án đầu tư xây dựng tinh triển khai các giải pháp để các đơn vị mua sắm nâng cao trách nhiệm trong công tác kiểm tra, nghiệm thu thiết bị trước khi đưa vào sử dụng; đồng thời, có chế tài riêng đối với công tác bảo trì, bảo hành với đơn vị cung cấp; báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh cho đơn vị cung cấp và phản ánh kịp thời việc các đơn vị cung cấp không thực hiện đúng nghĩa vụ bảo trì, bảo hành để UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý theo thẩm quyền.

**1.1.3.** Kiến nghị số 27 trang 25 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Trên địa bàn xã Chư A Thai, huyện Phú Thiện có một số nhà*

(trang 12), số 09 (trang 13), số 10 (trang 13), số 11 (trang 13), số 12 (trang 14), số 14 (trang 15), số 15 (trang 16), số 16 (trang 16) số 19 (trang 18) số 20 (trang 19), số 21 (trang 20) số 24 (trang 23), số 25 (trang 23), số 26 (trang 24), số 27 (trang 25), số 30 (trang 27), số 32 (trang 28), số 33 (trang 29), số 34 (trang 30), số 33 (trang 31), số 38 (trang 32), số 39 (trang 33) số 40 (trang 34), số 41 (trang 34), số 42 (trang 35), số 43 (trang 36), số 44 (trang 36) tại Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh.

máy sản xuất gạch được tinh cấp phép hoạt động. Tuy nhiên, tinh lại chưa cấp phép khai thác mỏ đất sét để phục vụ nhu cầu sản xuất gạch của các nhà máy, dẫn đến tình trạng một số nhà máy sản xuất gạch và một số hộ dân lợi dụng việc hạ độ cao đất, cải tạo đất để lấy đất sản xuất gạch, vi phạm về kế hoạch, quy định sử dụng đất và gây khó khăn trong công tác quản lý đất đai trên địa bàn xã. Đề nghị tinh xem xét cấp phép khai thác mỏ đất sét để các nhà máy gạch sản xuất đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật (Cử tri huyện Phú Thiện)

Trên địa bàn huyện Phú Thiện, UBND tinh đã cấp giấy phép khai thác khoáng sản 02 mỏ đất sét làm gạch tại xã Chư A Thai cho Công ty Cổ phần Phú Bồn (tại Giấy phép số 743/GP-UBND ngày 23/10/2017, diện tích 2,62 ha) và cho Công ty TNHH MTV Thái Hoàng (tại Giấy phép số 56/GP-UBND ngày 23/01/2017, diện tích 2,4 ha). Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tổng hợp các khu vực mỏ trên địa bàn tinh (trong đó có 05 khu vực mỏ đất sét làm gạch tại xã Chư A Thai, huyện Phú Thiện với diện tích khoảng 44ha) để tham mưu UBND tinh tích hợp vào quy hoạch tinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sau khi quy hoạch tinh được phê duyệt, các khu vực mỏ đất sét sẽ được đưa vào Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản để cấp phép khai thác cho doanh nghiệp theo quy định.

Thường trực HĐND tinh đề nghị UBND tinh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra, có biện pháp xử lý đối với các hộ dân lợi dụng việc hạ độ cao đất, cải tạo đất để sản xuất gạch, vi phạm về kế hoạch, quy định sử dụng đất, gây khó khăn trong công tác quản lý đất đai trên địa bàn.

**1.1.4. Kiến nghị số 30 trang 27 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tinh): Thực hiện Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBMTTQVN tinh Gia Lai về việc phê duyệt phương án rà soát, sắp xếp xe ôtô của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tinh Gia Lai, công văn số 3224/STC-QLGCS ngày 21/12/2020 của Sở Tài chính về triển khai thực hiện Quyết định số 712/QĐ-UBND của UBND tinh ngày 08/4/2021, UBMTTQVN huyện đã chuyển giao xe ôtô cho Ban Dân tộc tinh và có ý kiến đề xuất sớm bố trí xe ôtô cho UBMTTQVN huyện Phú Thiện nhằm phục vụ công tác. Tuy nhiên, đến nay UBMTTQVN huyện vẫn chưa được bố trí xe. Đề nghị UBND tinh quan tâm sớm bố trí xe cho UBMTTQVN huyện Phú Thiện để phục vụ công tác (Cử tri huyện Phú Thiện)**

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tinh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ôtô phục vụ công tác chung và xe ôtô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tinh Gia Lai. Theo đó, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Phú Thiện không có tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ôtô dùng chung, vì vậy việc điều chuyển xe ôtô dùng chung cho Ban Dân tộc tinh quản lý sử dụng là đúng quy định; Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Phú Thiện có tiêu chuẩn, định mức sử dụng 01 xe ôtô chuyên dung, chủng loại xe bán tải, mức giá tối đa 800 triệu đồng/01 xe. Tuy nhiên, hiện nay qua rà soát trên địa bàn tinh không có xe ôtô chuyên dùng, loại xe bán tải để điều chuyển cho đơn vị.

Thường trực HĐND tinh nhận thấy đây là kiến nghị phù hợp, để phục vụ công tác của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Phú Thiện, đề nghị UBND tinh chỉ đạo UBND huyện Phú Thiện cân đối, bố trí kinh phí để mua xe ôtô chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ của đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành.

**1.1.5.** Kiến nghị số 34 trang 30 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Hiện nay, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại huyện Đak Pơ gặp nhiều khó khăn do vướng về cơ chế. Mặt khác, do địa hình phức tạp, không triển khai thực hiện được các công trình thủy lợi nên người dân không thể tiếp cận hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết số 107/NQ-HĐND. Để góp phần cụ thể hóa Nghị quyết số 10-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển sản xuất rau, hoa và cây ăn quả đến năm 2030 định hướng đến năm 2040 và các nghị quyết về phát triển nông nghiệp trên địa bàn, đề nghị tỉnh xem xét có chính sách đặc thù hỗ trợ cho người dân (đối với các địa bàn không thể triển khai thực hiện được các công trình thủy lợi) làm ao, hồ chứa nước phục vụ cho chuyển đổi cây trồng, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp (Cử tri huyện Đăk Pơ)*

Hiện nay, qua rà soát các quy định hiện hành chưa có quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ cho người dân làm ao, hồ chứa nước. Tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ: “*Thủy lợi nhỏ là công trình thủy lợi có nhiệm vụ tích trữ nước, cấp nước, tưới, tiêu, thoát nước có quy mô nhỏ hơn 50 ha đối với vùng Tây Nguyên*”. Theo đó, các ao, hồ chứa nước theo kiến nghị nêu trên của cử tri là các công trình thủy lợi có quy mô nhỏ, do đó, việc hỗ trợ được thực hiện theo Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh *quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai*. Tuy nhiên, việc triển khai Nghị định số 77/2018/NĐ-CP, Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND đang gặp khó khăn, vướng mắc (có 10/17 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã đăng ký cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn danh mục công trình thủy lợi nhỏ, tưới nước tiên tiến tiết kiệm nước và kinh phí để nghị hỗ trợ nhưng đến nay, chưa có công trình, dự án thủy lợi nào được hỗ trợ). Vừa qua, Đoàn giám sát của HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát *Kết quả thực hiện Kế hoạch hành động “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016-2020”*, qua đó, Đoàn giám sát đã đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập để đề xuất, kiến nghị Chính phủ, HĐND tỉnh Gia Lai sửa đổi Nghị định số 77/2018/NĐ-CP, Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND cho phù hợp với tình hình thực tế, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận tốt hơn các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp.

**1.1.6.** Kiến nghị số 42 trang 35 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Quy định về chế độ đóng BHXH cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã giữa Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND ngày 25/02/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai và Luật Bảo hiểm xã hội (số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014) có sự bất cập, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tham gia bảo hiểm, cụ thể:*

*Từ khi Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND có hiệu lực, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hưởng mức phụ cấp 1,6 lần mức lương cơ*

sở/người/tháng và trích tiền trong khoản phụ cấp này để đóng BHXH, BHYT cho cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện theo quy định tại Khoản 1.1 và Khoản 1.2 của Điều 6 của Nghị quyết (do bộ phận Tài chính kế toán UBND thực hiện qua các kỳ thanh toán lương, phụ cấp hàng tháng). Đối chiếu với các quy định tại điểm i khoản 1 Điều 2, khoản 1 Điều 85, khoản 3 Điều 86 của Luật Bảo hiểm xã hội (số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014) và khoản 6 Điều 1 sửa đổi Điều 12. Đối tượng tham gia bảo hiểm y tế tại khoản 7 Điều 1 sửa đổi, bổ sung “Điều 13. Mức đóng và trách nhiệm đóng Bảo hiểm y tế” của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014): Hiện nay những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã phải tự trích tiền trong khoản phụ cấp 1,6 mức lương cơ sở theo Nghị quyết 136/2021 của HĐND tỉnh để đóng 22% BHXH; 4,5% BHYT cho cá nhân mình là chưa đúng với quy định của Luật BHXH và BHYT hiện hành (là đối tượng tham gia bảo hiểm tự nguyện).

Đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, sửa đổi các quy định có liên quan đến quyền lợi BHXH, BHYT cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại Nghị quyết số 136/2021 cho phù hợp với quy định của Luật BHXH và Luật BHYT.

Nội dung này, UBND tỉnh chỉ nêu các quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ cũng như Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, chưa đổi chiếu, căn cứ các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế nên chưa rõ ý mà cử tri yêu cầu. Vì vậy, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh cần căn cứ theo các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế để trả lời cho rõ ý, giúp cử tri dễ hiểu hơn.

## **1.2. Kiến nghị giải quyết xong một phần nhưng chưa dứt điểm: 05/41 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 12,2%), cụ thể:**

**1.2.1. Kiến nghị số 5 trang 9 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): Hiện nay theo Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ đơn giá sản phẩm: Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai (trong đó kinh phí để thực hiện đo đạc, xuất trích lục khá cao: như đo đạc từ 1.000m<sup>2</sup> đến 3.000m<sup>2</sup>, nếu trong khu vực đô thị là 2,163 triệu đồng, ngoài khu vực đô thị là 1,440 triệu đồng), chưa quy định nội dung miễn, giảm mức phí đo đạc để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với đối tượng hộ nghèo, hộ đồng bào DTTS, mặc khác mức thu nhập của đối tượng hộ nghèo, người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện còn thấp, khó có khả năng chi trả kinh phí đo đạc để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu (Cử tri huyện Kbang, Chư Puh cũng kiến nghị nội dung này).**

Cử tri đề nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh xem xét có cơ chế hỗ trợ hoặc chế độ miễn, giảm mức thu phí đo đạc để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với đối tượng hộ nghèo, hộ đồng bào DTTS. Đề nghị UBND tỉnh xem xét miễn giảm kinh phí đo đạc, xuất trích lục đối với hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số để tạo điều kiện cho các hộ này được đo đạc, lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Cử tri huyện Mang Yang)

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện và hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang rà soát để xây dựng giá dịch vụ đo đạc, đăng

ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (không bao gồm phí và lệ phí).

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các ngành khẩn trương thực hiện kiến nghị nêu trên

**1.2.2.** Kiến nghị số 28 trang 25 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Trong thời gian qua, bình quân mỗi ngày có hơn 100 lượt bệnh nhân điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện, Trung tâm Y tế phải bố trí 110 giường bệnh để đáp ứng nhu cầu điều trị của bệnh nhân. Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng của Trung tâm Y tế huyện có thiết kế ban đầu 50 đến 70 giường bệnh. Do đó, số lượng bệnh nhân trong mỗi buồng bệnh luôn vượt so với quy định, làm ảnh hưởng đến quá trình chăm sóc và điều trị của bệnh nhân. Ngoài ra, khoa Nội và khoa Nhi chung một khu nhà, khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và khoa Ngoại chung một khu nhà, điều này không đảm bảo cho công tác khám và điều trị. Hiện tại Trung tâm Y tế huyện chỉ có một hội trường nhỏ, sức chứa chỉ có 25 người không đáp ứng được việc tổ chức họp và sinh hoạt chuyên môn cho Trung tâm y tế. Khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng phải bố trí tạm ở khu nhà dinh dưỡng để điều trị bệnh nhân. Để đảm bảo cơ sở hạ tầng phục vụ cho nhu cầu khám chữa bệnh của Nhân dân trên địa bàn huyện, đề nghị tỉnh quan tâm xem xét đầu tư xây dựng thêm cho Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện 03 khu nhà điều trị bệnh nhân và 01 Hội trường (Cử tri huyện Phú Thiện).*

Qua giám sát, Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy việc trả lời của UBND tỉnh chưa phù hợp với kiến nghị của cử tri<sup>4</sup>, vì cử tri huyện Phú Thiện đề nghị đầu tư xây dựng cho Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện 03 khu nhà điều trị bệnh nhân và 01 Hội trường nhưng UBND tỉnh giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan kiểm tra, báo cáo số liệu về công suất sử dụng giường bệnh trong 3 năm qua để xem xét điều kiện tăng chỉ tiêu giường bệnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 là chưa phù hợp.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, trả lời đối với kiến nghị của cử tri huyện Phú Thiện.

**1.2.3.** Kiến nghị số 29 trang 26 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh): *Huyện Phú Thiện đã có hồ sơ đề nghị UBND tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét điều chỉnh khoanh vùng Khu di tích văn hóa cấp quốc gia Plei Oi (Vua Lửa) nhằm phục vụ công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch, UBND tỉnh đã có văn bản đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét cho điều chỉnh khoanh vùng Khu di tích văn hóa cấp quốc gia Plei Oi (Vua Lửa) nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết. Đề nghị tỉnh tiếp tục kiến nghị, đề xuất Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét giải quyết (Cử tri huyện Phú Thiện).*

Ngày 12/11/2019 UBND tỉnh có Công văn số 2538/UBND-KGVX về việc đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, thỏa thuận chủ trương điều chỉnh khoanh vùng bảo vệ di tích cấp quốc gia Plei Oi từ 122 ha xuống còn 11,28 ha, trong đó: (1). Diện tích khu vực I (khu có yếu tố gốc) là 9,42 ha (trước đây là 16 ha); (2) Diện tích khu vực II (khu tiếp giáp với khu vực I) là 1,86 ha (trước đây là

---

<sup>4</sup> Báo cáo số 95/BC-BVHXB ngày 22/6/2022 của Ban VHXH HĐND tỉnh về kết quả thẩm tra việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri

106 ha). Tuy nhiên đến nay, Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch chưa có ý kiến trả lời.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị, đề xuất Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, thỏa thuận chủ trương điều chỉnh khoanh vùng bảo vệ di tích cấp quốc gia Plei Oi.

**1.2.4. Kiến nghị 31 trang 27 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh):** *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết các kiến nghị của các hộ dân có đất sản xuất gần các trụ tháp gió thuộc Dự án điện gió trên địa bàn xã Ia Péch, huyện Ia Grai. Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Điện Xanh Gia Lai thi công trụ điện gió khi chưa thực hiện việc thỏa thuận bồi thường, hỗ trợ theo quy định làm ảnh hưởng đến quyền sử dụng đất và tài sản trên đất hợp pháp của các hộ dân. Ngoài ra, các trụ điện gió vận hành gây ảnh hưởng đến năng suất cây trồng; mương thoát nước liên quan tới trụ E28, E29 gây xói mòn đất canh tác của Nhân dân, trụ điện gió khi vận hành gây tiếng ồn ảnh hưởng cuộc sống của các hộ dân ở gần, vì vậy cần hỗ trợ di dời công trình, nhà ở trong phạm vi hành lang an toàn cột tháp gió (Cử tri huyện Ia Grai)*

UBND huyện Ia Grai đã chủ động giải quyết các kiến nghị của cử tri, ban hành Văn bản số 05/UBND-TNMT ngày 04/01/2022 đề nghị Chủ đầu tư Dự án điện gió trên địa bàn xã Ia Péch, huyện Ia Grai (Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Điện Xanh Gia Lai) thực hiện hỗ trợ, bồi thường cho các hộ dân có đất trong phạm vi thi công của Nhà đầu tư. Đến nay, Nhà đầu tư đã thực hiện thỏa thuận đền bù, hỗ trợ.

Ngày 16/3/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Văn bản số 1037/STNMT-TCKH&TK đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Quản lý đất đai hướng dẫn cơ chế thỏa thuận, bồi thường cho người dân đối với diện tích thuộc hành lang an toàn công trình điện gió. Ngày 21/4/2022, Tổng cục Quản lý đất đai đã có văn bản hướng dẫn công tác bồi thường đối với dự án thuộc ngân sách Nhà nước, nhưng chưa hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Điều 73 Luật Đất đai (hiện đang vướng mắc tại địa phương). Ngày 23/5/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Văn bản số 2080/STNMT-KHTC&TK đề nghị Tổng Cục quản lý đất đai hướng dẫn đối với trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhưng đến nay chưa nhận được văn bản trả lời.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở, ngành liên quan có ý kiến với các Bộ, ngành Trung ương sớm hướng dẫn về bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất, di dời nhà ở thuộc hành lang an toàn cột tháp gió.

**1.2.5. Kiến nghị 37 trang 32 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh):** *Đề nghị tỉnh sớm bàn giao Trạm Y tế (cũ) ở xã Tân An, huyện Đak Pơ về cho địa phương để thực hiện việc sửa chữa nhà làm việc cho Công an xã (Cử tri huyện Đak Pơ)*

Trên cơ sở Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Gia Lai đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất tại Thông báo số 338-TB/TU ngày 29/3/2022. Theo đó, nhà làm việc Trạm Y tế xã Tân An (cũ) tại thôn Tân Hiệp, xã Tân An, huyện Đak Pơ có diện tích đất 465m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng 104,9 m<sup>2</sup>, quy mô nhà cấp IV, hình thức xử lý chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý. Tuy nhiên đến nay, UBND tỉnh chưa phê duyệt quyết định chuyển giao diện tích Trạm Y tế nêu trên cho UBND huyện Đak Pơ quản lý, xử lý theo quy định.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh khẩn trương triển khai thực hiện kiến nghị này.

**1.3. Kiến nghị chưa giải quyết: 05/41 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 12,2%), cụ thể:**

**1.3.1. Kiến nghị số 03 trang 7 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh):** *Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai điều chỉnh Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh về việc thông qua kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Gia Lai; Quyết định 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 thì diện tích đất đưa ra khỏi Quy hoạch rừng và đất của các Công ty lâm nghiệp, Công ty MDF Vinafor Gia Lai trả lại cho địa phương quản lý trên địa bàn huyện Kong Chro cần đo đạc là 18.969,01 ha. Tuy nhiên, nguồn kinh phí để thực hiện công tác đo đạc đối với diện tích này là rất lớn huyện Kong Chro không tự đảm bảo kinh phí để thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ kinh phí để UBND huyện Kong Chro thực hiện đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận sử dụng đất đất đối với diện tích đất trên (Cử tri huyện Kong Chro)*

Hiện nay, ngoài huyện Kong Chro còn một số địa phương khác (như: Huyện Kbang, huyện Chư Prông,...) nguồn thu ngân sách hạn hẹp, khả năng tự đảm bảo kinh phí từ nguồn ngân sách cấp huyện để thực hiện công tác đo đạc là rất khó khăn. Do đó, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu, đề xuất phương án hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để thực hiện công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất.

**1.3.2. Kiến nghị số 06 trang 9 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh):** *Tuyến đường Tỉnh lộ 665 hiện đang triển khai thi công, có chiều dài tuyến khoảng 65,64km, do Sở Kế hoạch và Đầu tư làm chủ đầu tư. Hiện nay, một số nơi mương thoát nước cao hơn so với lề đường, khi trời mưa nước đọng lại không thoát nước được gây cản trở giao thông; tại một số đoạn đường, nhà dân thấp không có mương thoát nước khi gặp mưa to dẫn đến tình trạng dồn nước ngập đến cửa nhà dân (xã Ia Ga, xã Ia Pior). Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư và đơn vị thi công tuyến đường khắc phục; xem xét làm thêm một số đoạn mương thoát nước tránh tình trạng ngập úng trước nhà dân; đồng thời đẩy nhanh tiến độ thi công dự án tuyến đường này (Cử tri huyện Chư Prông)*

Ngày 10/6/2022, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1197/UBND-KTTH gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về việc sử dụng vốn dư và kéo dài thời gian thực hiện của Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới, vay vốn ADB-Tiểu dự án tỉnh Gia Lai, trong đó đề xuất bổ sung một số hạng mục (bổ sung công dọc thoát nước tại các đoạn qua khu đông dân cư thuộc tuyến đường Tỉnh 665; gia cố mái taluy, lề đường các đoạn bổ sung công dọc; bổ sung cọc tiêu tại một số vị trí mương xây có lề gia cố; xây mương thoát nước dẫn dòng đến nơi ổn định tại hạ lưu công) và gia hạn thời gian thực hiện dự án đến hết ngày 31/12/2023 để hoàn thành các nhiệm vụ và mục tiêu của dự án, tuy nhiên, đến thời điểm thẩm tra, các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính chưa có văn bản trả lời.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh quan tâm, khẩn trương chỉ đạo giải quyết kiến nghị này của cử tri sau khi các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính

có văn bản trả lời với UBND tỉnh.

**1.3.3. Kiến nghị số 13 trang 14 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh):** *Đề nghị UBND tỉnh xem xét lại việc cho phép Công ty Toàn Thắng Gia Lai khai thác cát tại xã Chư Mô, huyện Ia Pa. Vì thời gian qua, việc khai thác cát của Công ty này đã ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân xã Chư Mô như: Sạt lở bờ sông, mất cảnh quang môi trường, hạ mực cát, mực nước dâng đến thiết kế các đầu hút các bom điện thiêu nước tưới, vào mùa khô, xe chở cát tải trọng nặng ảnh hưởng đến đường giao thông, nguy cơ gây tai nạn giao thông, tiếng ồn ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người dân. Đồng thời đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu xây bờ kè để chống sạt lở tại khu vực nói trên (Cử tri huyện Ia Pa)*

Qua báo cáo giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử tại huyện Ia Pa cho thấy, việc khai thác cát của Công ty Toàn Thắng Phát Gia Lai chưa đảm bảo một số quy định theo Giấy phép số 404/GP-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh nhưng đã tiến hành khai thác gần 01 năm nay, cụ thể: Chưa lắp đặt bảng thông báo tại bờ sông thuộc phạm vi khu vực khai thác để công khai thông tin Giấy phép khai thác, dự án khai thác cát xây dựng với các nội dung, tọa độ, diện tích và sơ đồ phạm vi khu vực khai thác, thời gian khai thác; không có điểm mốc cắm khu vực khai thác; vị trí đặt máy móc để khai thác nằm tại khu vực xã Ia Trôk (tại Giấy phép cho phép khai thác tại xã Chư Mô); bãi tập kết cát của Công ty tại xã Ia Trôk hiện nay chưa được cấp có thẩm quyền cấp phép; chưa lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá đầy đủ các tác động về cảnh quan môi trường, việc sạt lở bờ sông, khảo sát và đánh giá tác động đối với các trạm bơm hạ nguồn gần khu vực khai thác cát của Công ty Toàn Thắng Phát Gia Lai tại xã Chư Mô, huyện Ia Pa.

Đối với nội dung kiến nghị đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu xây bờ kè để chống sạt lở tại khu vực nói trên. Nội dung này UBND tỉnh chưa trả lời tại 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh.

**1.3.4. Kiến nghị số 23, trang 22 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh):** *Đối với đường tránh tại Trạm thu phí BOT Đức Long thuộc xã Ia Le, UBND huyện Chư Puh đã nhiều lần kiến nghị UBND tỉnh tại Công văn số 320/UBND-KT ngày 27/3/2019; Công văn số 617/UBND-KT ngày 29/5/2019; UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan có liên quan phối hợp với UBND huyện Chư Puh kiểm tra hiện trường, để xuất giải quyết các kiến nghị của UBND huyện Chư Puh đối với đường Hồ Chí Minh đoạn Km 1610-Km 1667+570, tỉnh Gia Lai theo hình thức Hợp đồng BOT. Trên cơ sở ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện tiếp tục có Công văn số 285/UBND-KT ngày 29/3/2021, nhưng đến nay UBND tỉnh vẫn chưa có văn bản trả lời. Đề nghị UBND tỉnh có văn bản trả lời Công văn số 285/UBND-KT ngày 29/3/2021 của UBND huyện Chư Puh về việc đề nghị xây dựng tuyến đường tránh vào thôn Ia Jol, Ia Brêl, xã Ia Le tại Trạm thu phí Đức Long 2, Km 1667+470, đường Hồ Chí Minh, để huyện có cơ sở trả lời kiến nghị của cử tri; đồng thời, tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành có liên quan khảo sát, đánh giá hệ thống đường giao thông (đường tránh vào thôn Ia Jol, Ia Brêl, xã Ia Le, tại Trạm thu phí Đức Long 2), để bố trí ngân sách đầu tư xây dựng đoạn đường tránh vào thôn Ia*

*Jol, Ia Brél, xã Ia Le tại Trạm thu phí Đức Long 2, để đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn (Cử tri huyện Chư Púh)*

Ngày 03/6/2022, Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành Văn bản số 3210/TCĐBVN-ATGT về việc yêu cầu Nhà đầu tư BOT thực hiện xử lý vị trí nguy hiểm tại Km1667+470(T) đường Hồ Chí Minh, tỉnh Gia Lai, trong đó nêu rõ việc xử lý, khắc phục vị trí nguy hiểm tại Km1667+470(T) thuộc trách nhiệm của Nhà đầu tư BOT, doanh nghiệp dự án BOT, Công ty Cổ phần BOT và BT Đức Long Gia Lai, do đó, đề nghị Nhà đầu tư BOT, Công ty Cổ phần BOT và BT Đức Long Gia Lai khẩn trương lập hồ sơ đề xuất xử lý vị trí nguy hiểm gửi về Tổng cục Đường bộ Việt Nam xem xét, giải quyết theo quy định.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh có văn bản đề nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam chỉ đạo Ban An toàn giao thông tỉnh, Nhà đầu tư BOT, Công ty Cổ phần BOT và BT Đức Long Gia Lai khẩn trương giải quyết kiến nghị nêu trên theo tinh thần Văn bản số 3210/TCĐBVN-ATGT nhằm xử lý kịp thời các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên tuyến đường Hồ Chí Minh, đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn.

**1.3.5. Kiến nghị số 36 trang 31 (Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh):** *Vừa qua, dịch bệnh viêm da nổi cục trên gia súc đã làm chết 145 con bò của 131 hộ dân, với tổng trọng lượng là 25.461 kg, tổng thiệt hại là 1.145.745.000 đồng. UBND huyện đã chủ động xuất nguồn dự phòng ngân sách để hỗ trợ các hộ dân có bò chết là những hộ có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Để tiếp tục giúp người dân có điều kiện tái sản xuất, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, sớm bổ sung ngân sách hỗ trợ các hộ dân chăn nuôi có bò chết do mắc bệnh viêm da nổi cục trên địa bàn huyện Đak Pơ (Cử tri huyện Krông Pa cũng có kiến nghị nội dung này).*

Ngày 08/4/2022, UBND tỉnh Gia Lai đã có Tờ trình số 686/TTr-UBND về đề xuất hỗ trợ kinh phí để khắc phục thiệt hại do dịch bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò và bệnh dịch tả lợn Châu Phi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, với tổng nhu cầu kinh phí hỗ trợ cho các hộ chăn nuôi có gia súc buộc phải tiêu hủy do bệnh viêm da nổi cục, dịch tả lợn Châu Phi năm 2021 là 17.291.611.000 đồng, gồm: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 80% theo quy định tương ứng với số tiền là 13.833.288.800 đồng; ngân sách địa phương đảm bảo 20% tương ứng với số tiền là 3.458.322.200 đồng (theo quy định tại khoản 2a Điều 7 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/1/2017 của Chính phủ). Theo đó, UBND tỉnh Gia Lai đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét hỗ trợ với số tiền là 13.833.288.800 đồng, nhưng đến thời điểm thẩm tra, tỉnh Gia Lai vẫn chưa nhận được hỗ trợ.

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị các Bộ Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ kinh phí để khắc phục thiệt hại do dịch bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò và bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sau khi có ý kiến của các cơ quan Trung ương về vấn đề này, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tham mưu triển khai thực hiện theo quy định. Đồng thời đề nghị UBND tỉnh giao các sở, ngành có liên quan tham mưu kịp thời để hỗ trợ cho người dân khi gặp phải thiên tai, dịch bệnh theo thẩm quyền và đúng các quy định của pháp luật.

## **2. Thuộc thẩm quyền giải quyết của Công ty Điện lực Gia Lai: 02 kiến nghị**

Qua giám sát, Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy Công ty Điện lực Gia Lai đã giải quyết xong **02/02** kiến nghị<sup>5</sup> đạt 100%.

## **B. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Nhìn chung, các ý kiến, kiến nghị tại Kỳ họp thứ Tư và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII đã được UBND tỉnh và Công ty Điện lực Gia Lai nghiêm túc tiếp thu và tích cực chỉ đạo các ngành, các cấp có liên quan tập trung giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri và đã gửi đến HĐND tỉnh. Các sở, ban, ngành và địa phương đã thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, tham mưu cho UBND tỉnh trả lời và giải quyết các kiến nghị của cử tri đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật; nội dung giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của cử tri.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc tiếp thu, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và các sở, ngành vẫn còn những tồn tại, hạn chế như: Thủ trưởng một số sở, ngành chưa thực sự quan tâm, chủ động trong việc chỉ đạo tiếp thu và giải quyết kiến nghị của cử tri; công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc đối với việc giải quyết các kiến nghị cử tri chưa thường xuyên. Bên cạnh đó, công tác phối hợp, kết hợp trong xử lý, giải quyết các kiến nghị của cử tri chưa đồng bộ, chặt chẽ. Còn **04** kiến nghị gửi đến Kỳ họp thứ Hai và **05** kiến nghị gửi đến Kỳ họp thứ Tư, HĐND tỉnh khóa XII chưa được giải quyết.

## **C. KIẾN NGHỊ**

### **I. Đối với UBND tỉnh**

**1.** Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành trong việc thực hiện trách nhiệm giải quyết các kiến nghị của cử tri; có giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, của các sở, ngành.

**2.** Đối với các kiến nghị đang giải quyết đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai giải quyết dứt điểm, cụ thể: Số **05** (trang 09), số **09** (trang 13), số **28** (trang 25), số **29** (trang 26), số **31** (trang 27), số **37** (trang 32) tại Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh.

**3.** Đối với những kiến nghị chưa giải quyết đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và địa phương có liên quan quan tâm xây dựng kế hoạch giải quyết, theo đó xác định lộ trình, thời gian giải quyết, cụ thể: Số **02** (trang 01), số **03** (trang 01), số **04** (trang 02), số **07** (trang 04), số **03** (trang 07), số **06** (trang 09), số **13** (trang 14), số **23** (trang 22), số **36** (trang 31) tại Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh.

### **II. Đối với các Ban HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh**

#### **1. Các Ban HĐND tỉnh**

##### **1.1. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh**

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết **01** kiến nghị đã được UBND tỉnh giải quyết một phần (Kiến nghị Kỳ họp thứ Hai, HĐND tỉnh khóa XII).

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết **04** kiến nghị chưa được UBND tỉnh giải quyết (Kiến nghị Kỳ họp thứ Hai, HĐND tỉnh khóa XII).

<sup>5</sup> Kiến nghị số 01 trang 01; số 02 trang 02 (Văn bản số 1632/GLPC-KD+KT+KHVT ngày 27/4/2022 của Công ty Điện lực Gia Lai)

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết **03** kiến nghị đang được UBND tỉnh giải quyết (Kiến nghị Kỳ họp thứ Tư, HĐND tỉnh khóa XII).

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết **05** kiến nghị chưa được UBND tỉnh giải quyết (Kiến nghị Kỳ họp thứ Tư, HĐND tỉnh khóa XII).

### **1.2. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh**

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết **02** kiến nghị chưa được UBND giải quyết dứt điểm (Kiến nghị Kỳ họp thứ Tư, HĐND tỉnh khóa XII).

### **2. Tổ đại biểu HĐND tỉnh**

- Đề nghị các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tiếp tục thực hiện việc theo dõi, giám sát các ý kiến, kiến nghị cử tri theo kế hoạch của Thường trực HĐND tỉnh. Tiếp tục nâng cao chất lượng giám sát ý kiến, kiến nghị của cử tri; theo dõi, rà soát, tổng hợp, phân loại ý kiến cử tri chính xác, đúng thẩm quyền; cập nhật thông tin kịp thời, không tổng hợp những nội dung đã giải quyết dứt điểm tại các kỳ họp trước (trừ các nội dung tiếp tục phát sinh sau giải quyết kiến nghị cử tri).

- Đề nghị Tổ đại biểu HĐND tỉnh ứng cử tại các huyện, thành phố: Pleiku, Phú Thiện, Mang Yang, Kông Chro, Đak Pơ, Kbang, Chu Puh, Ia Grai, Chu Prông, Ia Pa, Krông Pa, tiếp tục theo dõi, giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri thuộc các đơn vị nêu tại Báo cáo này.

### **III. Đối với Ủy ban MTTQVN các cấp**

Đề nghị Ủy ban MTTQVN các cấp trong quá trình tổng hợp kiến nghị của cử tri cần rà soát, phân loại và chỉ tổng hợp những kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh và Trung ương gửi Thường trực HĐND tỉnh để tổng hợp gửi UBND tỉnh giải quyết hoặc kiến nghị bộ, ngành Trung ương giải quyết theo đúng thẩm quyền quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Tư và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm (*Kèm theo Báo cáo số 27/BC-HĐND ngày 06/12/2021 của Thường trực HĐND tỉnh; Văn bản số 1081/UBND-NC ngày 28/5/2022 của UBND tỉnh; Văn bản số 1632/GLPC-KD+KT+KHVT ngày 27/4/2022 của Công ty Điện lực Gia Lai*).

Thường trực HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Sáu xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Công ty Điện lực Gia Lai;
- Văn phòng: ĐĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT-HĐND.

#### **TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Văn Đạt**